

Đề trắc nghiệm GDCD 11 bài 1 công dân với sự phát triển kinh tế

Câu 1. Sản xuất của cải vật chất quyết định mọi hoạt động của xã hội là:

- A. vai trò của sản xuất của cải vật chất
- B. ý nghĩa của sản xuất của cải vật chất.
- C. nội dung của sản xuất của cải vật chất.
- D. phương hướng của sản xuất của cải vật chất

Câu 2. Sản xuất của cải vật chất là cơ sở tồn tại của:

- A. Con người
- B. Động, thực vật
- C. Xã hội
- D. Đời sống

Câu 3. Các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất gồm:

- A. Sức lao động, đối tượng lao động, công cụ lao động.
- B. Sức lao động, đối tượng lao động, tư liệu lao động
- C. Sức lao động, công cụ lao động, tư liệu lao động.
- D. Sức lao động, tư liệu lao động; công cụ sản xuất.

Câu 4. Sự tác động của con người vào tự nhiên biến đổi yếu tố tự nhiên để tạo ra các sản phẩm phù hợp với nhu cầu của mình gọi là:

- A. sản xuất kinh tế
- B. thỏa mãn nhu cầu
- C. sản xuất của cải vật chất
- D. quá trình sản xuất

Câu 5. Đối tượng lao động nào dưới đây là đối tượng của ngành công nghiệp khai thác?

- A. Tôm cá
- B. Sắt thép
- C. Sợi vải
- D. Hóa chất

Câu 6. Khẳng định nào dưới đây không đúng về vai trò của tăng trưởng kinh tế?

- A. Để củng cố quốc phòng, an ninh.
- B. Để tạo thêm việc làm, giải quyết thất nghiệp.
- C. Là điều kiện để khắc phục tình trạng đói nghèo.
- D. Giúp các quốc gia phát triển hoàn toàn độc lập với thế giới bên ngoài.

Câu 7. Yếu tố nào sau đây quyết định mọi hoạt động sống của xã hội?

- A. Sự phát triển sản xuất
- B. Sản xuất của cải vật chất
- C. Đời sống vật chất
- D. Đời sống tinh thần.

Câu 8. 8: Loại có sẵn trong tự nhiên như quặng trong lòng đất, tôm cá dưới sông biển là:

- A. đối tượng lao động
- B. công cụ lao động
- C. phương tiện lao động
- D. tư liệu lao động..

Câu 9. 9: Sự tăng trưởng kinh tế gắn liền với cơ cấu kinh tế hợp lí, tiến bộ và công bằng xã hội là sự:

- A. phát triển kinh tế.
- B. tăng trưởng kinh tế.
- C. phát triển xã hội.
- D. phát triển bền vững.

Câu 10. Tư liệu lao động được chia thành mấy loại?

- A. 2 loại
- B. 3 loại
- C. 4 loại
- D. 5 loại

Câu 11. Xét đến cùng, sự vận động và phát triển của toàn bộ mọi mặt đời sống xã hội là do

- A. con người quyết định
- B. sản xuất vật chất quyết định.
- C. nhà nước chi phối
- D. nhu cầu của con người quyết định.

Câu 12. Sự tiêu dùng sức lao động trong hiện thực là

- A. sức lao động.
- B. lao động.
- C. người lao động.
- D. hoạt động.

Câu 13. Một vật hay hệ thống những vật làm nhiệm vụ truyền dẫn sự tác động của con người lên đối tượng lao động, nhằm biến đổi đối tượng lao động thành sản phẩm thoả mãn nhu cầu của con người là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Tư liệu lao động.
- B. Công cụ lao động.
- C. Đối tượng lao động
- D. Tài nguyên thiên nhiên.

Câu 14. Sản xuất của cải vật chất giữ vai trò nào dưới đây đến mọi hoạt động của xã hội?

- A. Quan trọng
- B. Quyết định
- C. Cân thiết
- D. Trung tâm

Câu 15. Phương án nào sau đây nêu đúng nhất sự khác biệt giữa sức lao động và lao động?

- A. Sức lao động là năng lực lao động, còn lao động là hoạt động cụ thể có mục đích, có ý thức của con người
- B. Sức lao động là cơ sở để phân biệt khả năng lao động của người cụ thể.
- C. Sức lao động là khả năng của lao động, còn lao động là sự tiêu dùng sức lao động trong hiện thực
- D. Sức lao động là những người lao động khác nhau đều phải làm việc như nhau.

Câu 16. Thông qua hoạt động sản xuất của cải vật chất, con người ngày càng.

- A. có nhiều của cải hơn
- B. sống sung sướng, văn minh hơn
- C. được nâng cao trình độ
- D. được hoàn thiện và phát triển toàn diện.

Câu 17. Trong tư liệu lao động, bộ phận quyết định đến năng suất lao động là yếu tố nào dưới đây?

- A. Công cụ lao động.
- B. Nguyên vật liệu cho sản xuất.
- C. Kết cấu hạ tầng sản xuất.
- D. Các vật thể chứa đựng, bảo quản

Câu 18. 18: Đang là học sinh 11, sau mỗi buổi học M, N và H không tham gia giúp đỡ gia đình việc nhà. K là bạn học cùng lớp đã góp ý cho M,N, H cần phải biết lao động

giúp đỡ gia đình bằng những việc phù hợp nhưng M,N, H vẫn không chịu thay đổi. Theo em:

- A. quan niệm của M,N, H là đúng vì sau giờ học cần phải giải trí cho thoải mái.
- B. quan niệm của M, N, H là sai vì sau giờ học nên giúp đỡ gia đình bằng những việc phù hợp.
- C. quan niệm của M, N là sai vì sau giờ học không nên ngủ và chơi game.
- D. quan niệm của N, H là sai vì không nên chơi game và nói dối cha mẹ.

Câu 19. Trong các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất, sức lao động là yếu tố giữ vai trò quan trọng, quyết định nhất vì

- A. biểu hiện trình độ phát triển của tư liệu sản xuất
- B. kết quả trình độ phát triển của tư liệu sản xuất.
- C. hệ quả trình độ phát triển của tư liệu sản xuất
- D. kết tinh trình độ phát triển của tư liệu sản xuất

Câu 20. 20: Được Nhà nước cử đi du học ở nước ngoài, sau khi hoàn thành khóa học, E muốn về Việt Nam để làm việc vì ngành mà E học ở Việt Nam còn thiếu. Cha mẹ E phản đối vì cho rằng làm ở nước ngoài lương sẽ cao, chế độ đãi ngộ tốt, cộng sự giỏi. Là bạn của E, em hãy giúp bạn đưa ra ứng xử phù hợp?

- A. Nghe theo lời cha mẹ.
- B. Phản đối cha mẹ
- C. Thuyết phục cha mẹ để về Việt Nam làm việc.
- D. Không liên lạc với cha mẹ, bí mật về nước làm việc.

Câu 21. A tốt nghiệp đại học nhưng không chịu đi làm mà chỉ lo ăn chơi. Việc làm của A không thực hiện trách nhiệm của công dân trong lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Phát triển kinh tế.
- B. Giữ gìn truyền thống gia đình
- C. củng cố an ninh quốc phòng
- D. Phát huy truyền thống văn hóa.

Câu 22. Doanh nghiệp Z đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tăng doanh thu cho doanh nghiệp và chú trọng việc tăng lương cho công nhân nhưng lại không quan tâm đến việc bảo vệ môi trường sinh thái. Vậy, quan điểm của doanh nghiệp Z là

- A. được, vì cả doanh nghiệp và công nhân cùng có lợi ích trong quan hệ kinh tế
- B. được, vì doanh nghiệp gắn phát triển kinh tế với giải quyết việc làm cho con người.
- C. không được, vì doanh nghiệp không gắn tăng trưởng kinh tế với công bằng, tiến bộ xã hội.
- D. không được, vì doanh nghiệp không gắn hoạt động sản xuất với tình hình địa phương.

Câu 23. Sản xuất của cải vật chất quyết định mọi hoạt động của xã hội, từ đó giúp con người ngày càng:

- A. giàu có và thoải mái hơn
- B. Hoàn thiện và phát triển toàn diện
- C. Có nhiều điều kiện về mặt vật chất và tinh thần
- D. Có cuộc sống phong phú và đa dạng.

Câu 24. Sự tăng trưởng kinh tế phải dựa trên cơ cấu kinh tế hợp lí, tiến bộ để đảm bảo tăng trưởng kinh tế:

- A. Ổn định
- B. Bền vững
- C. Liên tục
- D. Phù hợp

Câu 25. Nội dung nào sau đây không phải là ý nghĩa của phát triển kinh tế đối với cá nhân?

- A. giúp có việc làm và tạo thu nhập ổn định
- B. Nâng cao chất lượng cuộc sống
- C. Gia tăng phúc lợi xã hội
- D. Phát triển toàn diện bản thân

Câu 26. Yếu tố nào dưới đây là tư liệu lao động?

- A. Không khí
- B. Sợi đay dệt vải
- C. Máy cày
- D. Vật liệu xây dựng

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM GDCD 11 BÀI 1: CÔNG DÂN VỚI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	A	Câu 14	B
Câu 2	A	Câu 15	B
Câu 3	B	Câu 16	D

Câu 4	C	Câu 17	A
Câu 5	A	Câu 18	B
Câu 6	D	Câu 19	A
Câu 7	B	Câu 20	C
Câu 8	A	Câu 21	A
Câu 9	D	Câu 22	C
Câu 10	B	Câu 23	B
Câu 11	B	Câu 24	B
Câu 12	B	Câu 25	C
Câu 13	A	Câu 26	C